

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **420/2022/TLST/HNGĐ**, ngày 15 tháng 9 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H – sinh năm 1995.

Địa chỉ cư trú: Xóm Y, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Trần Đức H - sinh năm 1991.

Địa chỉ cư trú: Xóm Y, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Trần Đức H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung: Vợ chồng không có con chung.
  - Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.
  - Về án phí: Chị Bùi Thị H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị H được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại Chi

cục Thi hành án Dân sự huyện Y (Biên lai thu tiền số: 0012104 ngày 15 tháng 9 năm 2022). Hoàn Trả lại cho chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND H. Y;
- UBND xã (ĐKKH)
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn G**